

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09 /QĐ-HĐQL

Quảng Trị, ngày 08 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát
Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị**

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính Phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Điều lệ tổ chức, hoạt động, quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm soát Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐQL ngày 29/9/2025 của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến cuối năm 2025 tại phiên họp lần thứ I;

Theo đề nghị của Trưởng Ban kiểm soát Quỹ phát triển đất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Ban kiểm soát Quỹ, Giám đốc Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định này chịu trách nhiệm thi hành./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- VP UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, NN&MT;
- Lưu VT, Thư ký HĐQL Quỹ

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
CHỦ TỊCH**


**PCT UBND TỈNH
PHAN PHONG PHÚ**

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH QUẢNG TRỊ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /QĐ-HĐQL ngày 08/10/2025
của HĐQL Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Vị trí, chức năng của Ban kiểm soát Quỹ.

1. Ban kiểm soát Quỹ là tổ chức giúp việc cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng quản lý Quỹ (gọi tắt là HĐQL) kiểm soát hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị (gọi tắt là Quỹ).
2. Ban kiểm soát tổ chức và hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Quảng Trị, Quy chế làm việc của HĐQL Quỹ và theo nội dung Quy chế này.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát Quỹ.

1. Ban kiểm soát Quỹ có 03 (ba) thành viên, gồm: đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Tài chính làm Trưởng ban; các thành viên khác là đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh và đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Nông Nghiệp và Môi trường.
2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định của pháp luật với trình tự như sau:
 - a) Khi có nhu cầu bổ nhiệm, thay thế thành viên Ban kiểm soát thì Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ gửi văn bản đề nghị giới thiệu cán bộ đến các Sở, đơn vị có liên quan. Sau khi nhận được văn bản giới thiệu cử người tham gia thành viên Ban kiểm soát của các đơn vị quy định tại Khoản 2 Điều này, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ rà soát tiêu chuẩn, điều kiện báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xem xét cho ý kiến.
 - b) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ tham mưu văn bản đề Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Trưởng ban Ban kiểm soát Quỹ.
 - c) Thành viên Ban kiểm soát Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo đề nghị của Trưởng ban Ban kiểm soát Quỹ.
3. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban kiểm soát Quỹ đề nghị HĐQL có văn bản yêu cầu Giám đốc Quỹ phân công, bố trí một số cán bộ nhân viên nghiệp

vụ làm việc trong Quỹ để giúp Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát tại Quỹ theo nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát Quỹ.

Điều 3. Tiêu chuẩn và quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát Quỹ.

1. Thành viên Ban kiểm soát Quỹ phải có kiến thức am hiểu về lĩnh vực kinh tế, tài chính, kế toán, đầu tư, hiểu biết pháp luật, có trình độ đại học và thâm niên công tác trong chuyên ngành trên từ 03 năm trở lên, không có tiền án, tiền sự và các tội danh liên quan đến hoạt động kinh tế.

2. Trưởng ban Ban kiểm soát phải có bằng đại học một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính hoặc ngân hàng; đồng thời phải có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm quản lý hoặc điều hành một trong các lĩnh vực tài chính, kế toán, ngân hàng.

3. Thành viên Ban kiểm soát Quỹ không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của các thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

4. Thành viên Ban kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, nhưng không được kiêm nhiệm bất cứ nhiệm vụ nào trong cơ quan Quỹ phát triển đất hoặc bất cứ chức vụ nào ở các đơn vị khác có quan hệ hợp đồng kinh tế với Quỹ.

5. Thành viên của Ban kiểm soát kiêm nhiệm được hưởng chế độ phụ cấp, tiền thưởng, thù lao do HĐQT Quỹ quyết định theo quy định của nhà nước và Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất tỉnh.

6. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát Quỹ được hạch toán vào chi phí quản lý của Quỹ.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban kiểm soát Quỹ.

1. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất, các quy chế, quy trình của Quỹ.

2. Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ.

3. Thẩm định báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật.

4. Lập kế hoạch hoạt động, trình Hội đồng quản lý phê duyệt; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát.

5. Thực hiện nhiệm vụ khác do Hội đồng quản lý và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

Điều 5. Quyền hạn của Ban kiểm soát Quỹ.

1. Yêu cầu Giám đốc Quỹ chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ thuộc Quỹ cung cấp đầy đủ kịp thời các văn bản, tài liệu, số liệu có liên quan đến hoạt động của Quỹ để phục vụ cho việc kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát. Các tổ chức, cá nhân được yêu cầu cung cấp tài liệu, số liệu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của tài liệu, số liệu đã cung cấp.
2. Trực tiếp làm việc với cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ, các phòng nghiệp vụ trực thuộc Quỹ khi thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát; thực hiện kiểm tra, kiểm soát thường xuyên hoạt động của Quỹ theo kế hoạch và đột xuất khi cần thiết sau khi có ý kiến chấp thuận của Chủ tịch HĐQT; tham gia công tác xử lý rủi ro của Quỹ với tư cách giám sát theo yêu cầu của HĐQT.
3. Tiếp nhận đầy đủ các công văn, hồ sơ tài liệu, thông tin liên quan đến công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động của Quỹ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát khi được yêu cầu và được sự chấp thuận của Chủ tịch HĐQT.
4. Tham dự các cuộc họp sơ kết, tổng kết của Quỹ. Tham dự các cuộc họp chuyên đề của Quỹ trong trường hợp nội dung cuộc họp đó có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ban kiểm soát. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ có trách nhiệm mời dự họp. Khi tham gia họp Ban kiểm soát có quyền phát biểu ý kiến và có những kiến nghị nhưng không tham gia biểu quyết.
5. Ban kiểm soát không được cung cấp hồ sơ tài liệu của Quỹ cho các cơ quan bên ngoài khi chưa được Chủ tịch HĐQT cho phép.

Điều 6. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát Quỹ.

1. Ban kiểm soát hoạt động độc lập phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, thực hiện đúng pháp luật nhà nước, nghị quyết, quyết định, kết luận và các văn bản có liên quan của HĐQT và Điều lệ Quỹ.
2. Trong quá trình giám sát, kiểm tra, các thành viên của Ban kiểm soát Quỹ không được làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Quỹ, không can thiệp vào những công việc ngoài phạm vi trách nhiệm được giao.
3. Kịp thời phát hiện và báo cáo ngay với HĐQT và Chủ tịch UBND tỉnh những hoạt động không bình thường, có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc các vi phạm trong quản lý tài chính của bộ máy điều hành nghiệp vụ Quỹ. Cụ thể, khi phát hiện những vụ việc đang xảy ra có biểu hiện sai nguyên tắc, chế độ nhà nước quy định, làm thiệt hại đến vốn và tài sản nhà nước thì thành viên Ban kiểm soát báo cáo xin ý kiến chỉ đạo ngay của Trưởng ban Ban kiểm soát để có biện pháp ngăn chặn kịp thời. Trường hợp chưa tìm được biện pháp điều chỉnh hữu hiệu hơn thì Trưởng ban Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch UBND tỉnh và đồng thời thông báo cho Giám đốc Quỹ. Nếu thấy cần thiết thì

Trưởng ban Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT cho thành lập đoàn kiểm tra. Thành phần đoàn kiểm tra, nội dung và thời gian kiểm tra do Trưởng ban Ban kiểm soát đề xuất và trình Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định kịp thời.

4. Ban kiểm soát không được tiết lộ kết quả kiểm tra, kiểm soát khi chưa được HĐQT cho phép. Trưởng ban Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, HĐQT và pháp luật nếu có hành vi bao che, bỏ qua các hành vi vi phạm đã phát hiện; về các thiệt hại của Quỹ nếu tiết lộ kết quả kiểm tra, kiểm soát khi chưa được HĐQT cho phép.

Trường hợp đột xuất, vì lợi ích của Quỹ và trách nhiệm của Ban kiểm soát, Trưởng ban Ban kiểm soát có quyền báo cáo trực tiếp với Chủ tịch HĐQT hoặc Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 7. Chế độ làm việc của Ban kiểm soát Quỹ.

1. Ban kiểm soát Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, kết hợp với chế độ trách nhiệm cá nhân của từng thành viên. Thành viên Ban kiểm soát được chủ động kiểm tra, kiểm soát theo nhiệm vụ đã được Trưởng ban phân công. Thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được giao trước Trưởng ban Ban kiểm soát và trước HĐQT. Ban kiểm soát Quỹ mỗi năm họp hai lần vào giữa năm và cuối năm để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của mình. Khi cần thiết Ban kiểm soát có thể họp bất thường theo đề nghị của Thành viên Ban kiểm soát Quỹ.

2. Giám sát là một biện pháp kiểm tra chủ yếu được Ban kiểm soát thực hiện thường xuyên ngăn ngừa, phát hiện và kịp thời xử lý các vi phạm Pháp luật, vi phạm Điều lệ Quỹ. Có 2 hình thức giám sát:

a) Giám sát gián tiếp:

Thông qua các tài liệu, báo cáo, các văn bản liên quan do Cơ quan điều hành Quỹ gửi đến và thông tin thu thập được từ nhiều nguồn khác nhau, Ban kiểm soát Quỹ kiểm tra đối chiếu với các quy định của Nhà nước, Điều lệ Quỹ, Quy chế làm việc của HĐQT Quỹ; Nếu phát hiện có sự sai lệch, vi phạm các quy định về quản lý tài chính của Nhà nước, của Điều lệ Quỹ; Ban kiểm soát phải có ý kiến kiến nghị đề HĐQT, Giám đốc Quỹ xem xét và có sự điều chỉnh cho phù hợp với quy định của Pháp luật.

b) Giám sát trực tiếp:

Theo sự phân công của Trưởng ban Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát được trực tiếp làm việc với Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ, các phòng nghiệp vụ trực thuộc Quỹ để giám sát tại chỗ việc chấp hành các quy định của Nhà nước, Điều lệ Quỹ; sau đó báo cáo Trưởng ban Ban kiểm soát đề kiến nghị những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung trình HĐQT hoặc thông báo cho Giám đốc

Quỹ xem xét điều chỉnh hoạt động cho phù hợp và có hiệu quả, phòng ngừa các sai phạm xảy ra.

3. Kiểm tra định kỳ: Cuối niên độ kế toán, Ban kiểm soát Quỹ thẩm định báo cáo tài chính và trình HĐQT thông qua. Việc thẩm định được hiểu là việc xem xét tính hợp lý, hợp lệ của báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, các quy định khác của pháp luật và Điều lệ Quỹ.

4. Kiểm tra đột xuất: Đối với những việc cần kiểm tra đột xuất để phát hiện sớm sai sót giúp Quỹ khắc phục kịp thời, Trưởng ban Ban kiểm soát đề nghị HĐQT quyết định thời điểm và nội dung kiểm tra.

5. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát Quỹ chịu sự lãnh đạo trực tiếp của HĐQT.

6. Trường hợp đối tượng kiểm tra chưa nhất trí với nội dung kết luận của Ban kiểm soát Quỹ thì được ghi rõ ý kiến trong biên bản kiểm tra để Trưởng ban Ban kiểm soát báo cáo HĐQT và thông báo với Giám đốc Quỹ.

7. Các nội dung kiến nghị của Ban kiểm soát trước khi trình HĐQT hoặc thông báo cho Giám đốc Quỹ phải được bàn bạc thống nhất trong nội bộ Ban kiểm soát. Trong trường hợp chưa thống nhất mỗi thành viên Ban kiểm soát có quyền bảo lưu ý kiến của mình và Trưởng ban Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo về những ý kiến bảo lưu đó của các thành viên Ban kiểm soát cho HĐQT.

Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm của Trưởng ban Ban kiểm soát Quỹ.

1. Trưởng ban Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước HĐQT về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát Quỹ.

2. Tổ chức, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban kiểm soát Quỹ để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trưởng ban Ban kiểm soát triệu tập và chủ trì tất cả các cuộc họp của Ban kiểm soát, hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ cho các thành viên Ban kiểm soát.

3. Lập kế hoạch thực hiện nghiệp vụ kiểm soát theo chương trình công tác quý, năm trình HĐQT phê duyệt làm căn cứ triển khai thực hiện và lập báo cáo về kết quả công tác giám sát, kiểm tra 6 tháng, hàng năm cho HĐQT.

4. Chủ trì công tác kiểm tra, giám sát và các công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

5. Thông báo kịp thời các phát hiện yếu kém về hệ thống kiểm soát nội bộ, về tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động của Quỹ đến Giám đốc Quỹ, Phó Giám đốc Quỹ, Kế toán trưởng Quỹ, các phòng chuyên môn Quỹ để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời nhằm đảm bảo Quỹ hoạt động có hiệu quả và tuân thủ đúng quy định pháp luật.

6. Phát hiện và báo cáo kịp thời với HĐQT về những hoạt động không bình thường, có dấu hiệu vi phạm pháp luật của Quỹ và những khiếm khuyết trong quản lý tài chính của bộ máy điều hành Quỹ. Kiến nghị các biện pháp kịp thời khắc phục để chấn chỉnh, chấp hành đúng quy định của pháp luật.

7. Thay mặt Ban kiểm soát ký, trình HĐQT các văn bản liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát.

8. Trình HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật đối với các thành viên của Ban kiểm soát.

9. Thực hiện các công việc khác có liên quan đến công tác kiểm tra giám sát hoạt động của Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Điều 9. Quyền hạn và trách nhiệm của Phó trưởng Ban, thành viên Ban kiểm soát.

1. Phó trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát. Phó trưởng Ban kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban kiểm soát và pháp luật về thực hiện những nhiệm vụ được phân công. Trường hợp Trưởng ban Ban kiểm soát vắng mặt, Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền cho Phó Trưởng Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Ban kiểm soát.

2. Trực tiếp chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban kiểm soát và HĐQT về kết quả kiểm tra, kiểm soát do cá nhân được phân công thực hiện.

3. Khi phát hiện các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của Quỹ phải đưa ra các kiến nghị và biện pháp xử lý kịp thời, đồng thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Trưởng Ban kiểm soát.

4. Không được tiết lộ kết quả kiểm tra, kiểm soát khi chưa được Trưởng Ban kiểm soát và HĐQT cho phép.

5. Khi cần có quyết định tập thể, các thành viên của Ban kiểm soát phải tham gia và chịu trách nhiệm về các ý kiến tham gia trong cuộc họp của Ban kiểm soát để thống nhất những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát.

Chương III KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 10. Khen thưởng.

Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát có thành tích trong nhiệm vụ kiểm tra, giám sát sẽ được khen thưởng theo quy định của nhà nước và chế độ khen thưởng theo Điều lệ Quỹ.

Điều 11. Kỷ luật.

Các cá nhân lợi dụng chức vụ quyền hạn của Ban kiểm soát, có hành động vụ lợi cá nhân, cố ý bỏ qua hoặc bao che những hành vi vi phạm pháp luật, hoặc xâm phạm lợi ích hợp pháp của đơn vị, cá nhân có liên quan; người gây cản trở thực thi nhiệm vụ giám sát, kiểm tra của Ban kiểm soát thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Chương IV
ĐIỀU KHOẢN KHÁC****Điều 12. Sửa đổi, bổ sung quy chế.**

Trong quá trình thực hiện, khi thấy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung quy chế này cho phù hợp với quy định của pháp luật và hoạt động thực tế của Quỹ, Trường ban Ban kiểm soát trình HĐQT xem xét và quyết định./ 